

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 02-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành và ông Triệu Hồng Hà.

-Thư ký phiên toà: Bà Khương Thị Phụng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Phòng xét xử số 3, tầng II, hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn Th, sinh ngày 24/3/1970; nơi sinh và cư trú: Thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); vợ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1993; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

-Người làm chứng: Ông Phan Công H2, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/3/2023, Trần Văn Th đi bộ từ nhà ra đường rồi đi nhờ xe máy của một người đi đường đến khu vực cổng Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch thuộc tổ dân phố Phú Lâm, thị trấn Lập Thạch tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi khoảng 09 giờ 10 phút, Th gặp và hỏi mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 03 gói ma túy (heroin) với giá

600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Th đút vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi nhờ xe máy của người đi đường về nhà. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi về đến gần nhà Th xuống xe đi bộ đến cổng nhà thuộc thôn X, xã B thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại túi quần bên phải của Th 03 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (vật chứng được niêm phong ký hiệu A1). Th khai là 03 gói ma túy heroine vừa mua được để sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận giám định số 512/KLGD-KTHS ngày 05/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4917g (không phảy bốn chín một bảy gam, không kể bao bì) loại Heroine”.

Về nguồn gốc ma túy Th khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực cổng Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt thu giữ.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSLT ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “MẪU TRÁ” A1=0,4617g.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/3/2023 tại thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy theo kết luận giám định loại Heroine có khối lượng 0,4917g mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi cất giữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân của Trần Văn Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc; phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c, Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho bản thân và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Trần Văn Th là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao xong xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: “Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000

đồng...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “MẪU TRẢ” A1=0,4617g là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th, do Th không biết rõ tên tuổi địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Th phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/3/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “MẪU TRẢ” A1=0,4617g (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 5 năm 2023 giữa Công an huyện Lập Thạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh